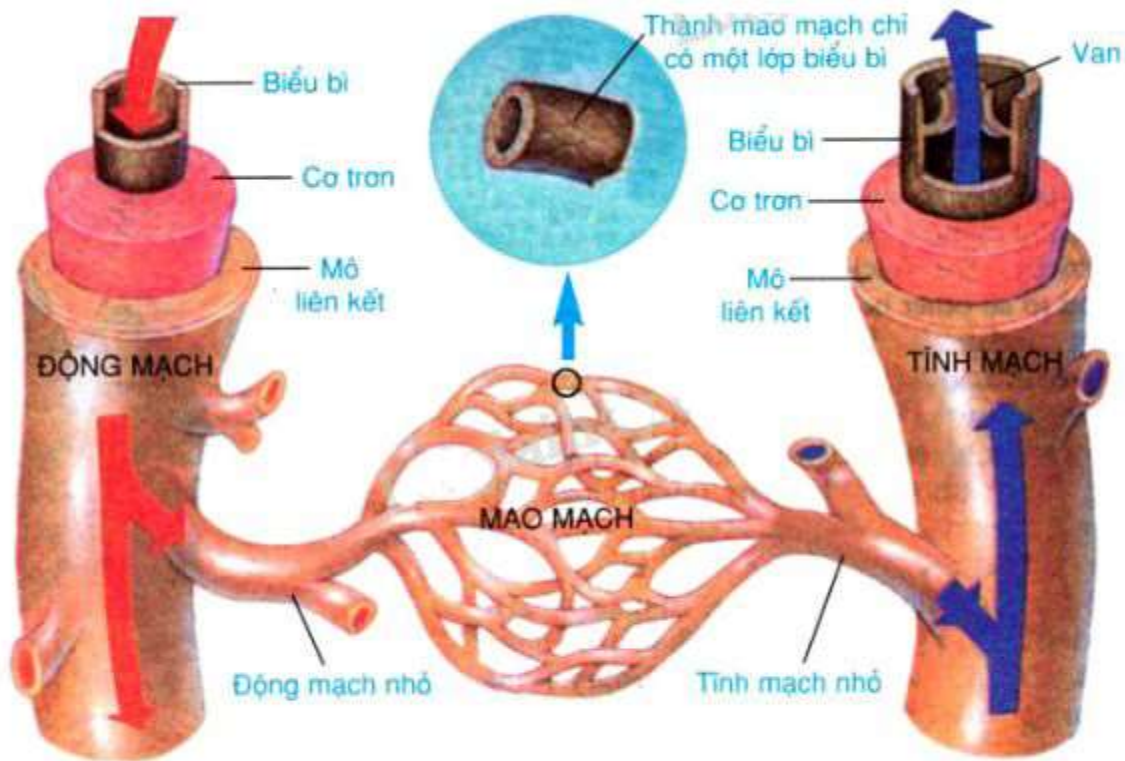


CÂU HỎI BÀI 17 TRANG 55 SGK SINH 8

| GIẢI BÀI TẬP SGK SINH HỌC LỚP 8 |

Câu hỏi 1

- Quan sát hình 17-2, cho biết có những loại mạch máu nào?



Hình 17-2. Sơ đồ cấu tạo các mạch máu

- So sánh và chỉ ra sự khác biệt giữa các loại mạch máu. Giải thích sự khác nhau đó.

» Ôn tập [Câu hỏi bài 17 trang 54 sgk Sinh 8](#)

ĐÁP ÁN

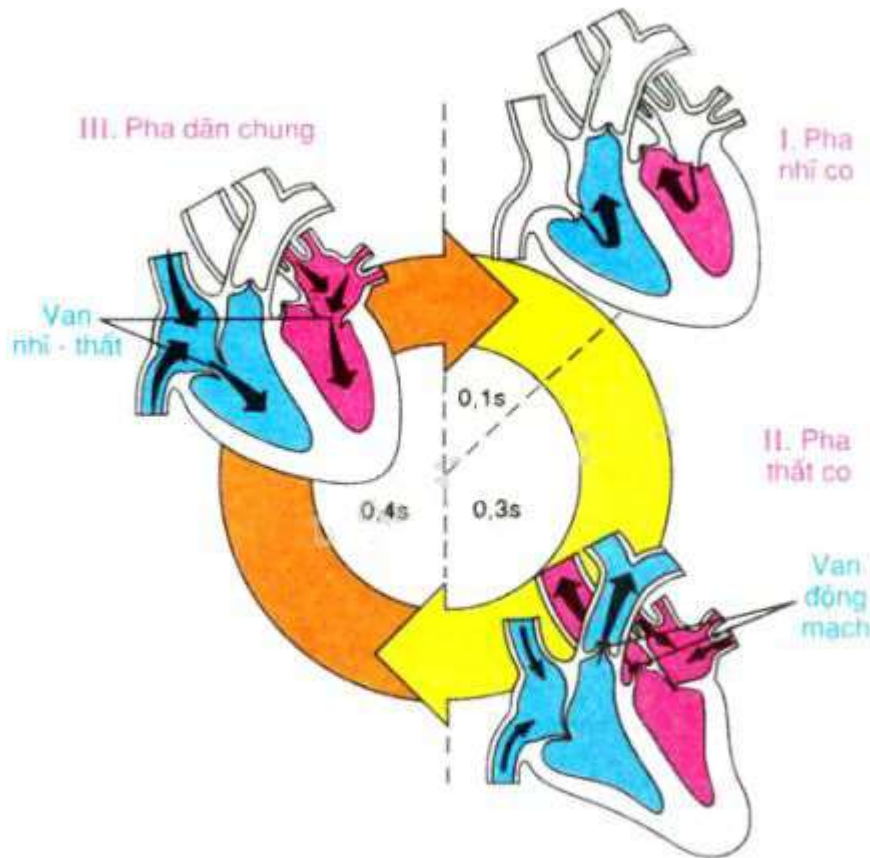
- Có 3 loại máu là động mạch, tĩnh mạch và mao mạch.

- Sự khác biệt giữa các loại mạch máu:

Các loại mạch máu	Sự khác biệt về cấu tạo	Giải thích
Động mạch	<ul style="list-style-type: none"> - Thành có 3 lớp với mô liên kết và lớp cơ trơn dày hơn của tĩnh mạch. - Lòng hẹp hơn của tĩnh mạch 	Thích hợp với chức năng dẫn máu từ tim đến các cơ quan với vận tốc cao, áp lực lớn.
Tĩnh mạch	<ul style="list-style-type: none"> - Thành có 3 lớp nhưng lớp có mô liên kết và lớp cơ trơn mỏng hơn của động mạch. - Lòng rộng hơn của động mạch. - Có van một chiều ở những nơi máu phải chảy ngược chiều trọng lực. 	Thích hợp với chức năng dẫn máu từ khắp các tế bào của cơ thể về tim với vận tốc và áp lực nhỏ.
Mao mạch	<ul style="list-style-type: none"> - Nhỏ và phân nhánh nhiều. - Thành mỏng, chỉ gồm một lớp biểu bì. - Lòng hẹp 	Thích hợp với chức năng toả rộng tới từng tế bào của các mô, tạo điều kiện cho trao đổi chất với các tế bào.

Câu hỏi 2

- Quan sát hình 17-3, cho biết mỗi chu kì co dãn của tim kéo dài bao nhiêu giây?



Hình 17-3. Sơ đồ chu kì co dãn của tim

- Trong mỗi chu kì:

+ Tâm nhĩ làm việc bao nhiêu giây? Nghỉ bao nhiêu giây?

+ Tâm thất làm việc bao nhiêu giây? Nghỉ bao nhiêu giây?

+ Tim nghỉ ngơi hoàn toàn bao nhiêu giây?

- Thử tính xem trung bình mỗi phút diễn ra bao nhiêu chu kì co dãn tim (nhịp tim)?

ĐÁP ÁN

- Mỗi chu kì co dãn của tim kéo dài trung bình khoảng 0,8 giây.

- Trong mỗi chu kì:
 - + Tâm nhĩ làm việc 0,1s, nghỉ 0,7s.
 - + Tâm thất làm việc 0,3s, nghỉ 0,5s.
 - + Tim nghỉ ngơi hoàn toàn là 0,4s
- Trung bình trong mỗi phút diễn ra 75 chu kì co dãn của tim (nhịp tim).
- » Xem tiếp [Bài 1 trang 57 sgk Sinh 8](#)

» Truy cập doctailieu.com để xem ngay đáp án các bài tập trong [Chương 3. Tuần hoàn](#) - sgk Sinh 8 hoặc hướng dẫn soạn [Sinh học lớp 8](#) khác.